

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
1	Khu vực trung tâm	TT GDNN-GDTX Quận 1	1	2	25	26	13	305	Từ 1 - 3km	3	35	1108	Ba trung tâm có tổng quy mô 35 lớp với khoảng 1.108 học viên, khoảng cách giữa các đơn vị chỉ 1–3 km, phạm vi tuyển sinh giao thoa và cùng phục vụ khu vực trung tâm Thành phố. Trong đó, Trung tâm GDNN-GDTX Quận 3 có quy mô lớn hơn, các đơn vị còn lại có quy mô	Hợp nhất thành 01 Trung tâm GDNN-GDTX	1	2
		TT GDNN-GDTX Quận 3	1	1	23	10	16	623								
		TT GDTX Lê Quý Đôn	1	2	11	7	6	180								

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													nhỏ. Việc hợp nhất sẽ hình thành một trung tâm có quy mô phù hợp, tập trung nguồn lực, nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất và đội ngũ, đồng thời vẫn bảo đảm thuận lợi cho người học trong tiếp cận giáo dục thường xuyên			
2	Khu vực Chợ Lớn	TT GDNN-GDTX Quận 5		2	13	5	6	155	Từ 1 - 2 km	3	30	1148	Ba trung tâm có khoảng cách 1–2 km, cùng phục vụ	Hợp nhất thành 01	1	2

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
		TT GDTX Chu Văn An	1	2	56	18	24	993								
		TT GDTX Tiếng Hoa	1			11							khu vực Chợ Lớn và có phạm vi tuyển sinh tương đồng. Trung tâm GDTX Chu Văn An có quy mô đào tạo lớn, trong khi Trung tâm GDNN-GDTX Quận 5 có quy mô nhỏ; Trung tâm GDTX Tiếng Hoa thực hiện các chương trình giáo dục đặc thù. Việc hợp nhất tạo điều kiện tập trung nguồn lực, đồng thời tiếp tục duy trì các	Trung tâm GDNN-GDTX		

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
3	Khu vực Tây Nam	TT GDNN-GDTX Quận 6	1	2	25	32	30	1049	Khoảng 5.5km	2	45	1674	Hai trung tâm có khoảng cách khoảng 5,5 km, tổng quy mô 45 lớp với 1.674 học viên, cùng phục vụ khu vực phía Tây Nam Thành phố. TT GDNN-GDTX Quận 8 có phạm vi tuyển sinh tương đồng với TT GDNN-GDTX Q6. Việc hợp nhất nhằm tinh gọn	Hợp nhất thành 01 Trung tâm GDNN-GDTX	1	1
		TT GDNN-GDTX Quận 8	1	1	42	9	15	625								

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													đầu mối, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ và vẫn bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục của người học			
		TT GDNN-GDTX Quận 10	1	2	67	17	20	983					Hai trung tâm có khoảng cách khoảng 2–3 km, cùng phục vụ khu vực nội thành phía Tây, có phạm vi tuyển sinh và đối tượng phục vụ tương đồng. Tổng quy mô sau sắp xếp đủ lớn để tổ chức hoạt động ổn định, đồng thời góp phần	Hợp nhất thành 01 Trung tâm GDNN-GDTX	1	1
		TT GDNN-GDTX Quận 11	1	3	24	10	12	418	Khoảng 2km	2	32	1401				

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
4	Khu vực Nam Thành phố	TT GDNN-GDTX Quận 4	1	1	14	10	13	460	Từ 4 - 13km	3	55	2438	Ba trung tâm thuộc cùng không gian phát triển phía Nam, khoảng cách 4–13 km. Trung tâm GDNN-GDTX Quận 7 có quy mô lớn, trong khi TT GDNN-GDTX Quận 4 và TT GDNN-	Hợp nhất thành 01 Trung tâm GDNN-GDTX	1	2
		TT GDNN-GDTX Quận 7	1	0	42	31	34	1731								
		TT GDNN-GDTX Nhà Bè	1	2	14	3	8	247								

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
5	Khu vực Gia Định	TT GDNN-GDTX Bình Thạnh	1	0	24	9	10	380	Từ 2 - 6km	3	39	1546	GDTX Nhà Bè có quy mô nhỏ. Việc hợp nhất phù hợp với định hướng tổ chức mạng lưới theo khu vực, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực nhưng vẫn bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục của người học	Hợp nhất thành 01 Trung tâm GDNN-GDTX	1	2
		TT GDNN-GDTX Gò Vấp	1	1	34	12	21	884					Ba trung tâm có khoảng cách 2–6 km, tổng quy mô khoảng 1.500 học viên, cùng phục vụ khu vực Gia Định có dân			

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
				TT GDTX Gia Định	1	1	19	10								
6	Khu vực Phú Nhuận - Tân Bình	TT GDNN-GDTX Phú Nhuận	1	2	29	15	17	626	Khoảng 3,5km	2	40	2031	Hai trung tâm có khoảng cách khoảng 3,5 km, tổng quy mô 40 lớp với khoảng 2.031 học viên, địa bàn giáp ranh và phạm vi	Hợp nhất thành 01 Trung tâm GDNN-GDTX	1	1
		TT GDNN-GDTX	1	2	33	27	23	1405								

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
		Tân Bình											tuyển sinh có nhiều điểm giao thoa. Trung tâm GDNN-GDTX Tân Bình có quy mô lớn hơn. Việc hợp nhất góp phần tập trung nguồn lực, nâng cao hiệu quả quản lý và khai thác cơ sở vật chất			
7	Khu vực Tây Thành phố	TT GDNN-GDTX Bình Tân	1	3	29	12	28	1051	-	3	28	1051	TT có quy mô đào tạo lớn, phục vụ địa bàn có dân số đông, tốc độ đô thị hóa nhanh và nhu cầu học tập thường xuyên lớn. Trung	Giữ nguyên	3	0

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													tâm có đủ điều kiện về quy mô đào tạo, cơ sở vật chất và đội ngũ để hoạt động độc lập. Việc giữ nguyên nhằm bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân và phát huy hiệu quả nguồn lực đã đầu tư			

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
		TT GDNN-GDTX Tân Phú	1	2	42	18	38	1698	-		38	1698	TT có quy mô lớn, phục vụ địa bàn có mật độ dân cư cao, nhu cầu học văn hóa, giáo dục nghề nghiệp và học tập suốt đời ngày càng tăng. Trung tâm có quy mô đào tạo lớn, đủ điều kiện hoạt động độc lập. Việc giữ nguyên nhằm bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ và đáp ứng yêu cầu phát	Giữ nguyên		

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													triển nguồn nhân lực của địa phương			
		TT GDNN-GDTX Bình Chánh	1	2	43	11	41	1721	-		41	1721	TT GDNN-GDTX Bình Chánh có quy mô lớn, phục vụ địa bàn có diện tích rộng, dân số đông và nhu cầu học tập cao. Trung tâm đủ điều kiện hoạt động độc lập; việc giữ nguyên nhằm bảo đảm quyền tiếp	Giữ nguyên		

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													cận giáo dục, phát huy hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ và nguồn lực đầu tư hiện có			
8	Thành phố Thủ Đức	TT GDNN-GDTX Thủ Đức		4	81	22	67	2861	-	1	67	2861	Trung tâm GDNN-GDTX Thủ Đức có quy mô lớn, phục vụ địa bàn rộng, dân số đông và nhu cầu học tập đa dạng. Với quy mô hiện có và phạm vi phục vụ độc lập, việc giữ nguyên trung tâm là phù hợp nhằm bảo đảm khả năng đáp ứng nhu	Giữ nguyên	1	0

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													cầu giáo dục thường xuyên của khu vực			
9	Khu vực Bắc Thành phố	TT GDNN-GDTX Quận 12	1	2	67	19	105	5031	-	3	105	5031	Trung tâm GDNN-GDTX Quận 12 có quy mô lớn nhất hệ thống (105 lớp, 5.031 học viên), đáp ứng nhu cầu học tập của địa bàn có dân số đông và tốc độ đô thị hóa cao. Với quy mô đào tạo, cơ sở vật chất và đội ngũ hiện có, Trung tâm	Giữ nguyên	2	1

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													đủ điều kiện hoạt động độc lập, giữ vai trò nòng cốt của khu vực phía Bắc Thành phố			
		TT GDNN-GDTX Hóc Môn	1	2	39	6	24	962	Khoảng 3km		47	1839	Hai trung tâm có khoảng cách khoảng 3km, tổng quy mô 47 lớp với 1.839 học viên, cùng phục vụ khu vực phía Bắc Thành phố. Hai đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng, quy mô đào tạo tương đối cân đối và phạm vi phục	Hợp nhất thành 01 Trung tâm GDNN-GDTX		
		TT GDTX Thanh niên xung phong	1	3	20	25	23	877								

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													vụ có nhiều điểm giao thoa. Việc hợp nhất nhằm tinh gọn đầu mối, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ và nguồn lực đầu tư, đồng thời vẫn bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục của người học.			
10	Khu vực Nam Bình Dương	TT GDNN-GDTX Dĩ An	1	2	42	8	29	1251	-	2	29	1251	TT có quy mô lớn, phục vụ địa bàn có tốc độ đô thị hóa, công nghiệp hóa cao, dân số đông và nhu cầu học tập thường xuyên lớn.	Giữ nguyên	2	0

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													Với quy mô đào tạo, cơ sở vật chất và đội ngũ hiện có, Trung tâm đủ điều kiện hoạt động độc lập. Việc giữ nguyên đơn vị nhằm bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân và phát huy hiệu quả nguồn lực đã đầu tư			

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
		TT GDNN-GDTX Thuận An	1	2	35	2	28	1168	-		28	1168	TT có quy mô lớn, phục vụ địa bàn có mật độ dân cư cao, tập trung nhiều khu công nghiệp và lực lượng lao động. Trung tâm đáp ứng tốt nhu cầu học tập thường xuyên và đào tạo nghề của người dân. Việc giữ nguyên đơn vị nhằm bảo đảm khả năng tiếp cận giáo dục, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ và phù hợp với	Giữ nguyên		

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của địa phương			
11	Khu vực Trung tâm Bình Dương	TT GDNN-GDTX Bến Cát	1	1	35	8	23	965	Khoảng 15km	3	35	1483	Hai Trung tâm có khoảng cách địa lý khoảng 15km, cùng phục vụ khu vực phát triển công nghiệp phía Bắc Thành phố, có phạm vi tuyển sinh và đối tượng phục vụ tương đồng. Hai địa bàn được kết nối thuận lợi	Hợp nhất thành 01 Trung tâm GDNN-GDTX	2	1
		TT GDNN-GDTX Bàu Bàng	1	2	9	11	12	518								

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													theo Quốc lộ 13, nhu cầu đào tạo văn hóa, giáo dục nghề nghiệp và học tập suốt đời có nhiều điểm tương đồng. Việc hợp nhất hai trung tâm nhằm tinh gọn đầu mối, tập trung nguồn lực, nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, đội ngũ và năng lực quản lý, đồng thời vẫn bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục của người học trên địa bàn			

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
		TT GDTX và Bồi dưỡng nghiệp vụ Bình Dương	1	2	62	21	45	2046	-		45	2046	Đơn vị hiện có quy mô lớn, cơ sở vật chất và đội ngũ đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động độc lập; đồng thời thực hiện nhiều nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng của địa phương. Vì vậy, đề xuất giữ nguyên đơn vị và chuyển đổi sang mô hình Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên theo Đề án nhằm phát	Giữ nguyên, chuyển thành TT GDNN-GDTX		

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													huy hiệu quả nguồn lực hiện có và bảo đảm đáp ứng nhu cầu học tập của người dân khu vực trung tâm Bình Dương			
12	Khu vực Đông Bình Dương	TT GDNN-GDTX Tân Uyên	1	2	30	10	39	1798	-	1	39	1798	Trung tâm có quy mô 28 lớp với 1.701 học viên, phục vụ khu vực phát triển mạnh về công nghiệp và đô thị. Khoảng cách đến các trung tâm lân cận từ 25–35 km, nếu sáp nhập sẽ làm mở rộng đáng kể phạm vi	Giữ nguyên	1	0

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													phục vụ và ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận giáo dục của người học. Vì vậy, đề xuất giữ nguyên trung tâm để bảo đảm mạng lưới giáo dục thường xuyên phù hợp với quy hoạch phát triển khu vực			
13	Khu vực Tây Bắc Bình Dương	TT GDNN-GDTX Dầu Tiếng		1	26	7	22	881	-	1	22	881	Trung tâm có quy mô 22 lớp với 881 học viên, phục vụ địa bàn có diện tích tự nhiên lớn, dân cư phân tán. Khoảng cách	Giữ nguyên	1	0

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													đến các trung tâm lân cận từ 30–50 km, việc sáp nhập sẽ làm tăng khoảng cách di chuyển của người học và không bảo đảm thuận lợi trong tiếp cận giáo dục. Do đó, đề xuất giữ nguyên trung tâm để đáp ứng nhu cầu học tập của người dân và duy trì mạng lưới giáo dục thường xuyên trên địa bàn			

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
14	Khu vực Vũng Tàu	TT GDTX Bà Rịa - Vũng Tàu	1	2	20	11	22	840	Từ 2 - 18km	3	48	1816	Ba trung tâm có khoảng cách 2–18 km, tổng quy mô 48 lớp với khoảng 1.816 học viên, cùng phục vụ khu vực đô thị và ven biển. Trung tâm GDTX Bà Rịa - Vũng Tàu có quy mô lớn hơn, trong khi hai trung tâm còn lại có quy mô nhỏ. Việc hợp nhất phù hợp với không gian phát triển du lịch, dịch vụ và kinh tế biển, đồng	Hợp nhất thành 01 Trung tâm GDNN-GDTX	1	2
		TT GDTX Long Điền - Đất Đỏ	1		27	8	11	370								
		TT GDTX - Hướng nghiệp Vũng Tàu	1	1	17	7	15	606								

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													thời nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất và đội ngũ			
15	Khu vực Đông Nam	TT GDTX - Dạy nghề - Giới thiệu việc làm Xuyên Mộc	1	1	16	6	18	615	-	1	18	615	Trung tâm phục vụ địa bàn có diện tích rộng, phát triển du lịch, dịch vụ và kinh tế biển. Việc giữ nguyên và chuyển đổi thành Trung tâm GDNN-GDTX nhằm bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân và phù hợp với định	Giữ nguyên, chuyển thành TT GDNN-GDTX Xuyên Mộc	1	0

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													hướng phát triển kinh tế - xã hội của khu vực			
16	Khu vực Tây Bà Rịa	TT GDTX - Dạy nghề - Giới thiệu việc làm Châu Đức	1	1	24	6	20	615	-	1	20	615	Trung tâm phục vụ địa bàn có diện tích rộng, định hướng phát triển công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao và đô thị. Việc giữ nguyên và chuyển đổi thành Trung tâm GDNN-GDTX nhằm bảo đảm	Giữ nguyên, chuyển thành TT GDNN-GDTX Châu Đức	1	0

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
													quyền tiếp cận giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của khu vực			
17	Khu vực Củ Chi	TT GDNN-GDTX Củ Chi	1	2	48	10	34	1573	-	1			Khu vực cửa ngõ Tây Bắc; định hướng phát triển công nghiệp, logistics, nông nghiệp công nghệ cao	Giữ nguyên, định hướng chuyển đổi thành Trường Trung học nghề sau khi có hướng	1	0

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
														dẫn của BGDDĐT		
18	Khu vực Cần Giờ	TT GDNN-GDTX Cần Giờ	1	2	36	15	14	435	-	1			Địa bàn ven biển, khoảng cách xa trung tâm; nhu cầu đào tạo nhân lực phục vụ kinh tế biển và du lịch sinh thái	Giữ nguyên, định hướng chuyển đổi thành Trường Trung học nghề sau khi có hướng dẫn của BGDDĐT	1	0

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
19	Khu vực Phú Giáo	TT GDNN-GDTX Phú Giáo	1	2	33	6	19	1160	-	1			Khu vực phát triển công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao; phục vụ phía Bắc Thành phố	Giữ nguyên, định hướng chuyển đổi thành Trường Trung học nghề sau khi có hướng dẫn của BGDDĐT	1	0
20	Khu vực Phú Mỹ	TT GDTX Phú Mỹ					12	451	-	1			Trung tâm công nghiệp, cảng biển và logistics; nhu cầu đào tạo nhân lực kỹ thuật cao	Giữ nguyên, định hướng chuyển đổi thành Trường Trung học	1	0

STT	Khu vực	Các đơn vị hiện có	Nhân sự				Quy mô	Học viên	Khoảng cách giữa các trung tâm	Số lượng các đơn vị trước sắp xếp	Tổng số lớp sau sắp nhập	Tổng số học viên sau sắp nhập	Hiện trạng, căn cứ đề xuất	Phương án sắp xếp	Số lượng các đơn vị sau sắp xếp	Số lượng các đơn vị giảm sắp xếp
			GD	PGD	Giáo viên	Nhân viên										
														nghe sau khi có hướng dẫn của BGDDT		